

Số: 06/2017/CBTT-BMC

Bình Dương, ngày 03 tháng 4 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Mã chứng khoán: **BMJ**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 112/125, Ấp Tân Thịnh, Xã An Bình, Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0650 3688 126 Fax: 0650 3688 125

Người thực hiện công bố thông tin: **Võ Thành Tài** Chức vụ: Tổng giám đốc

Loại thông tin công bố:  24 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

Nội dung thông tin công bố: **Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex CBTT Báo cáo thường niên năm 2016.**

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 03/4/2017 tại đường dẫn: [www.becamexbmj.com.vn/quan-he-co-dong](http://www.becamexbmj.com.vn/quan-he-co-dong)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**CTY CP KHOÁNG SẢN BECAMEX  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**VÕ THÀNH TÀI**

Số: 01/BCTN/BMC

Bình Dương, ngày 03 tháng 4 năm 2017

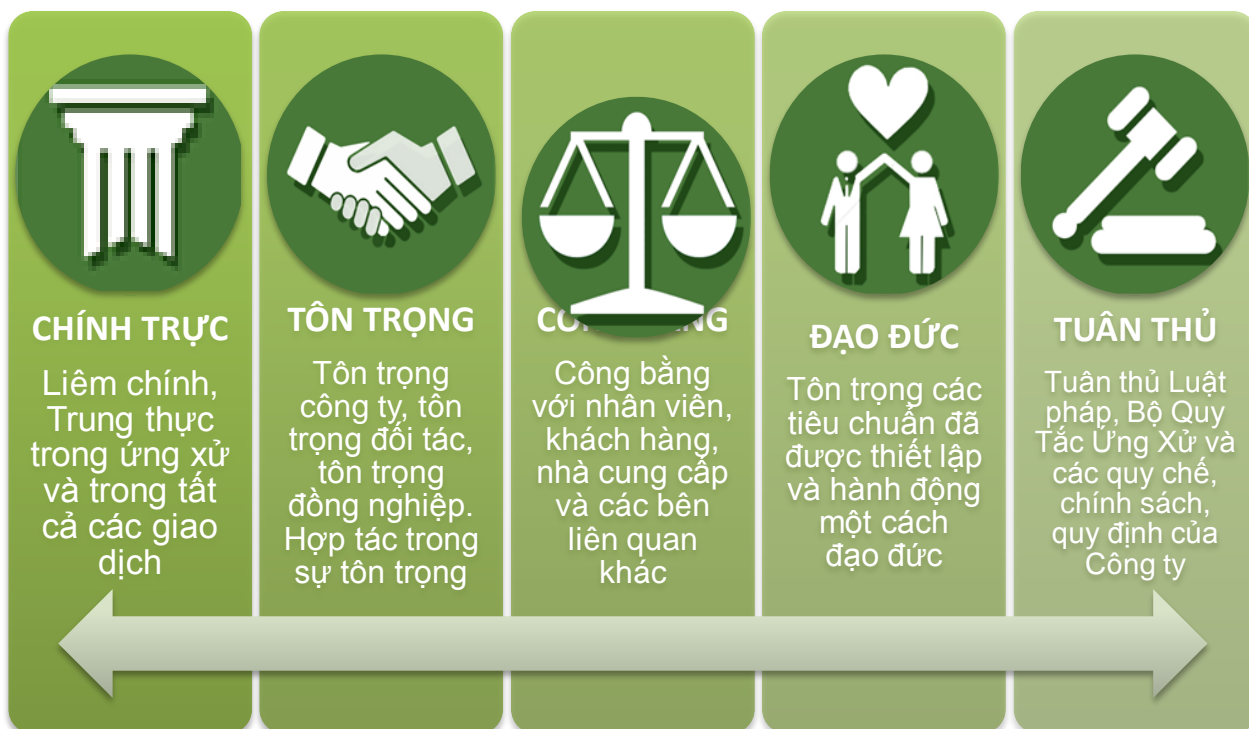
**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX  
Năm 2016**

*(Thực hiện theo Phụ lục 04, Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

**TÂM NHÌN**

Trở thành một công ty khoáng sản lớn mạnh trong nước, nơi mà khách hàng đặt trọn niềm tin về chất lượng sản phẩm mà công ty đem đến.

**GIÁ TRỊ CỐT LÕI**



## **I. Thông tin chung**

### **1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3700 927 878 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Dương cấp ngày 03 tháng 6 năm 2008, cấp thay đổi lần 1 ngày 16/11/2015.
- Vốn điều lệ: 60.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 60.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: 112/125, Ấp Tân Thịnh, Xã An Bình, Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương.
- Số điện thoại: 0650 3688 126
- Số fax: 0650 3688 125
- Website: [www.becamexbmj.com.vn](http://www.becamexbmj.com.vn)
- Email: [becamexbmj@gmail.com](mailto:becamexbmj@gmail.com)
- Mã cổ phiếu: BMJ

#### *Quá trình hình thành và phát triển:*

- Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Xí nghiệp khai thác khoáng sản thuộc Tổng Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp - TNHH MTV (Becamex IDC Corp) theo Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 05/3/2008 của UBND Tỉnh Bình Dương.

- Ngày 22/12/2009 cổ phiếu BMJ chính thức giao dịch đầu tiên trên thị trường Upcom, với số cổ phiếu đăng ký giao dịch là 6.000.000 cổ phiếu.

- Năm 2010 Công ty bắt đầu góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình (gọi tắt là ABG). Đến năm 2012, tổng số vốn góp là 09 tỷ, chiếm 60% vốn điều lệ ABG.

- Ngày 02/6/2014, Công ty Cổ phần Bê tông Becamex (Becamex ACC) mua 4.479.600 cổ phiếu BMJ từ Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – TNHH MTV (Becamex IDC Corp.) và chính thức trở thành Công ty mẹ của Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex.

- Ngày 01/7/2015, Công ty chuyển nhượng toàn bộ cổ phần 900.000 cổ phần Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình (ABG) cho Công ty mẹ là Công ty Cổ phần Bê tông Becamex (Becamex ACC).

### **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề kinh doanh:

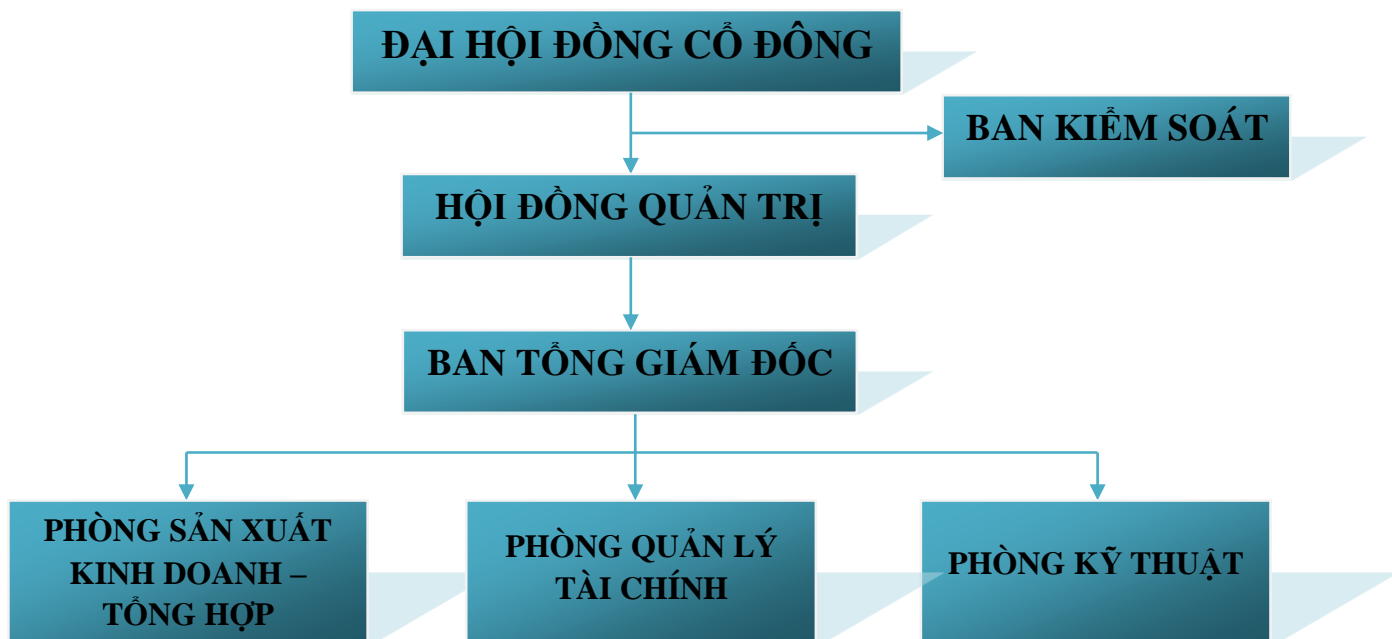
- ✓ Chi tiết: Khai thác khoáng sản trừ khai thác cát;
- ✓ Mua bán vật liệu xây dựng, khoáng sản;
- ✓ Kinh doanh vận tải hàng hóa;
- ✓ San lấp mặt bằng;
- ✓ Sản xuất vật liệu xây dựng;
- ✓ Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị. Kinh doanh bất động sản. Cho thuê nhà ở, căn hộ, nhà xưởng và văn phòng. Dịch vụ nhà ở công nhân.

- Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Bình Dương và các vùng lân cận.
- Các công trình tiêu biểu sử dụng sản phẩm Công ty:

STT	Tên công trình	Địa bàn kinh doanh
1	KCN Vsip	Bình Dương
2	KCN Bàu Bàng	Bình Dương
3	3 tuyến đường Tân Uyên	Bình Dương
4	Khu Liên Hợp	Bình Dương
5	Khu công nghiệp mỹ phước 1, mỹ phước 2, mỹ phước 3	Bình Dương
6	Đường Mỹ Phước Tân Vạn	Bình Dương
7	KCN Becamex Bình Phước	Bình Phước
8	KCN Tân Bình	Bình Dương
9	Các trạm trộn của Công ty Becamex TDC	Bình Dương

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban chuyên môn.
- Cơ cấu bộ máy quản trị:



- Các công ty con, công ty liên kết: không có

#### **4. Định hướng phát triển:**

##### **✚ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

- Xây dựng thương hiệu Công ty trở thành một trong những thương hiệu mạnh trên thị trường.
- Giữ vững thị trường truyền thống và luôn phát triển thêm thị trường mới.
- Đầu tư, đổi mới công nghệ, sử dụng công nghệ mới nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, tiết kiệm chi phí, tăng sức cạnh tranh, hiệu quả, giảm thiểu những rủi ro.
- Nghiên cứu ứng dụng những tiên bộ kỹ thuật mới, phát huy sáng kiến cải tiến đưa ra những giải pháp mới, hữu ích nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công tác.
- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao.
- Tiếp tục phát huy thế mạnh những ngành nghề chủ lực và phát triển đa dạng các dòng sản phẩm hiện có với giá cạnh tranh, chất lượng tốt;
- Hoàn thiện và tiếp tục triển khai các dự án của Tổng Công ty làm Chủ đầu tư;
- Tiếp tục nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, thực hiện liên doanh - liên kết với các đơn vị thành viên trong Group Becamex, các đơn vị cùng ngành để mở rộng thị trường tiêu thụ và thâm nhập vào các dự án lớn trong và ngoài tỉnh.
- Bằng trách nhiệm với xã hội - cộng đồng Công ty cam kết tích cực tham gia đầy đủ các hoạt động từ thiện, các chương trình tài trợ nhằm góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, đóng góp vào sự phát triển chung của toàn xã hội.

##### **✚ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Tham gia đầu tư, thăm dò khai thác và chế biến khoáng sản trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động khoáng sản, đảm bảo an toàn lao động và bảo vệ tài nguyên.
- Tăng cường và tiến tới sử dụng các công nghệ thân thiện với môi trường.
- Khai thác, chế biến khoáng sản là chủ lực, là cốt lõi của Công ty. Mặt khác, nghiên cứu phát triển thêm các ngành nghề khác nhằm mang lại lợi ích lâu dài cho Công ty.
- Nghiên cứu đổi mới công nghệ, trang thiết bị phục vụ cho việc khai thác, chế biến, sản xuất đáp ứng tiêu chí thân thiện với môi trường.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm đem lại sự ổn định phát triển bền vững cho Công ty và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Giữ vững vị thế của Công ty trên thị trường, sẵn sàng hợp tác với tất cả khách hàng để hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.
- Thực hiện đúng các quy định của Pháp luật đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

##### **✚ Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:**

- Với tinh thần hướng tới chung tay vì cộng đồng là mang lại lợi ích cho cộng đồng. Đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng ở địa phương như đường xá, cầu cống... bằng tiền và vật liệu xây dựng.

- Đối với môi trường, Ban Lãnh Đạo Công ty nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường trong việc giữ gìn cảnh quan, tiết kiệm tài nguyên.

- Hướng tới hình ảnh của một Công ty thân thiện với môi trường. Chúng tôi tôn trọng, thực hiện và cam kết kiểm soát nghiêm ngặt quy trình sản xuất để không vi phạm các tiêu chuẩn về môi trường. Để đạt được điều này chúng tôi cam kết thực hiện tuân thủ các yêu cầu luật định và các yêu cầu khác liên quan đến bảo vệ môi trường; Thực hiện việc khảo sát, đo đạc, giám sát chất lượng môi trường thường kỳ (Quý). Rác thải được phân loại và thu gom xử lý.

- Tăng cường kiểm soát, quản lý các vấn đề liên quan đến môi trường nhằm ngăn ngừa ô nhiễm, giảm thiểu tác động đáng kể đến môi trường bằng các biện pháp:

- ✓ Tối ưu hóa việc sử dụng nguyên nhiên liệu và nước sinh hoạt;
- ✓ Xử lý rác và nước thải;
- ✓ Tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên;

- Khuyến khích toàn thể nhân viên phát huy tinh thần sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường. Nâng cao nhận thức cho toàn thể nhân viên thông qua đào tạo kiến thức về công tác bảo vệ môi trường. Chính sách này được phổ biến rộng rãi đến toàn thể CBCNV Công ty để mọi người thấu hiểu và đều có trách nhiệm bảo vệ môi trường.

## **5. Các rủi ro:**

- Rủi ro đặc thù: Thực hiện Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, ngày 9/10/2015, UBND Tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định số 2609/QĐ-UBND, thay thế Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 13/6/2014 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá xây dựng cho Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex. Theo đó tiền cấp quyền khai thác khoáng sản Công ty phải nộp cho trữ lượng khoáng sản đã khai thác trước đây từ ngày 01/7/2011 đến ngày 31/12/2013 là 8.122.769.89đồng (tăng 3.249.106.819đồng so với Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 13/6/2014).

Ngày 20/01/2014 Công ty cùng các Công ty khai thác khoáng sản Tỉnh Bình Dương đã gửi văn bản đến Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường kiến nghị không truy thu tiền cấp quyền khai thác từ 01/7/2011 đến ngày 31/12/2013.

Được sự chỉ đạo của Chính phủ, ngày 12 tháng 9 năm 2014, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã báo cáo, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ báo cáo và đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, miễn thu tiền cấp quyền khai thác đối với phần trữ lượng đã khai thác trong giai đoạn trên.

- Rủi ro pháp lý: là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần nên chịu sự điều chỉnh của văn bản pháp lý cao nhất là Luật Doanh nghiệp, luật chứng khoán và các luật liên quan đến ngành nghề kinh doanh khai thác đá của Công ty. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực khai thác đá đang trong giai đoạn hoàn thiện, nên cũng đem đến những rủi ro nhất định bởi sự thay đổi về chính sách luôn có thể xảy ra và khi xảy ra thì sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro về môi trường: Đặc thù của Công ty là khai thác đá, nên tình trạng bụi đá trong không khí vào mùa khô là khó tránh khỏi. Các biện pháp xử lý như tưới nước và bảo hộ lao động luôn được đặt ở vị trí quan trọng nhằm hạn chế bụi đá gây ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động và tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.



- Rủi ro khác: Các rủi ro như động đất, thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn, ... là những rủi ro bất khả kháng. Trong thực tế thì những rủi ro này rất ít gặp nhưng khi xảy ra thường gây thiệt hại lớn cho tài sản, con người và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex. Để hạn chế những rủi ro này, bên cạnh việc trang bị các thiết bị lao động, phòng cháy chữa cháy Công ty còn luôn tham gia đầy đủ các loại bảo hiểm cho nhân viên cũng như cho nhân viên tham gia tập huấn các lớp về nghiệp vụ cứu hộ phòng khi có rủi ro xảy ra.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex đạt được như sau:

T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016
1	Sản xuất đá các loại	Tấn	663.000	559.176
2	Tiêu thụ đá các loại	Tấn	723.000	708.805
3	Tổng doanh thu	Đồng	82.640.000.000	75.446.511.573
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	18.093.210.628	16.995.520.371
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	14.474.568.502	13.478.102.796
6	Cổ tức dự kiến	%	≥ 15	15

### 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Võ Thành Tài	Tổng Giám đốc
2	Ông Phạm Thành Sơn	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Lâm Văn Bình	Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Nguyễn Hữu Thạch	Kế toán trưởng

### Giới thiệu Ban điều hành Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex

#### 1. Ông : VÕ THÀNH TÀI

Chức vụ : Tổng giám đốc

Ngày sinh : 12/02/1976

Nơi sinh : Bạch Đằng, Tân Uyên, Bình Dương

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Xã Bạch Đằng, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương.  
Địa chỉ thường trú : 460/33 Đường Hồ Văn Công, Phường Tương Bình Hiệp, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương  
Điện thoại liên lạc : 0913 975 656  
Trình độ văn hóa : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân vật lý.

*Quá trình công tác:*

✚ Từ năm 2000- 2002 : CNV Phòng công nghiệp giao thông xây dựng Huyện Phú Giáo.

✚ Từ năm 2002 đến tháng 6/2008: làm việc tại Xí nghiệp khai thác khoáng sản thuộc Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC Corp).

✚ Từ tháng 6/2008 đến tháng 10/2015: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex.

✚ Từ 01/11/2015 đến nay: Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex  
Số cổ phần nắm giữ: 4.000 cổ phần.

*Hành vi vi phạm pháp luật:* Không có.

*Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:* Không có

*Những người liên quan có quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:* Không có

**2. Ông : PHẠM THÀNH SƠN**

Chức vụ : Phó Tổng giám đốc  
Ngày sinh : 12/03/1974  
Nơi sinh : Biên Hòa, Đồng Nai  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Quê quán : Thị trấn Mỹ Phước, Huyện Bến Cát, Tỉnh Bình Dương.  
Địa chỉ thường trú : 0313 đường Ni Sư Huỳnh Liên, Phường 10, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.  
Điện thoại liên lạc : 0918 845 460  
Trình độ văn hóa : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Trung cấp điện công nghiệp.

*Quá trình công tác:*

✚ Từ năm 1995- 2002: Làm việc tại nhà máy cao su Bù Chí, Huyện Bến Cát, Tỉnh Bình Dương.

✚ Từ năm 2002 đến tháng 6/2008: Làm việc tại Xí nghiệp khai thác khoáng sản thuộc Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC).

✚ Từ tháng 6/2008 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex.



*Số cổ phần nắm giữ:* 1.100 cổ phần.

*Hành vi vi phạm pháp luật:*

*Không có.*

*Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:*

*Không có*

*Những người liên quan có quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:*

*Không có*

**3. Ông : LÂM VĂN BÌNH**

Ngày sinh : 17/4/1957

Nơi sinh : Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Xã Thanh Tuyền, Huyện Dầu Tiếng, Tỉnh Bình Dương.

Địa chỉ thường trú : Khu phố I, Thị trấn Mỹ Phước, Huyện Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại liên lạc : 0913.657653

Trình độ văn hóa : 10/10

Trình độ chuyên môn : Không

*Quá trình công tác:*

✚ Từ năm 1982 - 1994: Làm việc tại Công ty cấp 3 huyện Bến Cát

✚ Từ năm 1995 - 1999: Làm việc tại Trung tâm Thương mại Phước Long (Nay thuộc tỉnh Bình Phước).

✚ Từ năm 2000 - 2002: Làm việc tại Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC).

✚ Từ năm 2002 đến tháng 6/2008: Làm việc tại Xí nghiệp khai thác khoáng sản thuộc Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC Corp.,).

✚ Từ tháng 6/2008: Làm việc tại Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex, chức vụ Kế toán trưởng. Đến ngày 01/5/2013 là Phó Tổng giám đốc.

*Số cổ phần nắm giữ:* 1.600 cổ phần.

*Hành vi vi phạm pháp luật:*

*Không có.*

*Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công Ty:*

*Không có*

*Những người liên quan có quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công Ty:*

*Không có*

**4. Ông: NGUYỄN HỮU THẠCH**

Ngày sinh : 04/12/1987

Nơi sinh : Bình Dương

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Thuận An – Bình Dương

Địa chỉ thường trú : 514 đường Hồ Văn Cống, Xã Tương Bình Hiệp, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại liên lạc : 0919 998 757  
 Trình độ văn hóa : 12/12  
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán

*Quá trình công tác:*

✚ Từ tháng 5/2015 đến tháng 7/2015: nhân viên kế toán Công ty Cổ phần Bê tông Becamex

✚ Từ tháng 8/2015 đến nay: làm việc tại Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex, chức vụ Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Quản lý tài chính.

*Số cổ phần nắm giữ:* 0 (không) cổ phần.

*Hành vi vi phạm pháp luật:* Không có.

*Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:* Không có

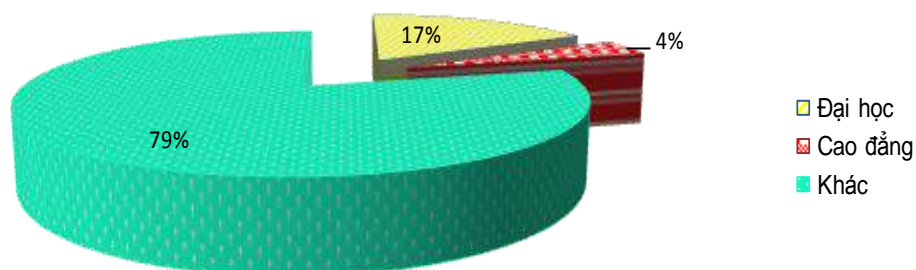
*Những người liên quan có quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:* Không có

- Những thay đổi trong ban điều hành của Công ty trong năm 2016 (Không có)

- Số lượng cán bộ, nhân viên.

STT	TÍNH CHẤT PHÂN LOẠI	NĂM 2016	TỶ LỆ
<b>A</b>	<b>Theo trình độ</b>	<b>75</b>	<b>100 %</b>
1	Trên đại học	0	0 %
2	Đại học	13	17 %
3	Cao đẳng	03	4 %
4	Khác	59	79 %
<b>B</b>	<b>Theo tính chất Hợp đồng lao động</b>		
1	Hợp đồng không xác định thời hạn	58	77 %
2	Hợp đồng xác định thời hạn 1 năm	17	23 %
3	Hợp đồng thử việc	0	0%

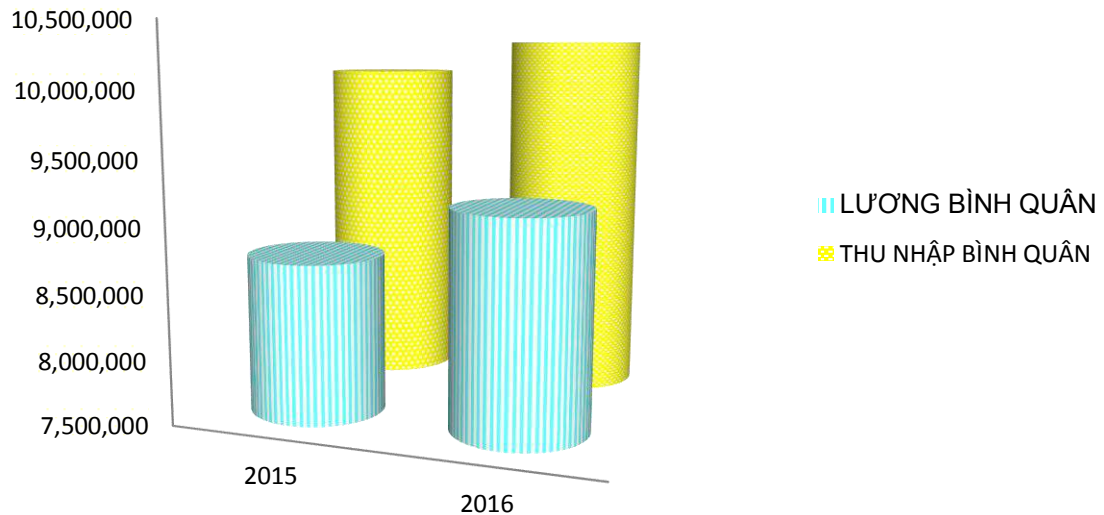
**Trình độ chuyên môn**



### **Mức lương bình quân:**

STT	NĂM	LƯƠNG BÌNH QUÂN	THU NHẬP BÌNH QUÂN
1	2015	8.734.679	10.099.912
2	2016	9.167.722	10.340.390

Biểu đồ lương bình quân năm 2015 - 2016



### **Chính sách dành cho người lao động:**

#### **Chế độ đối với người lao động:**

Người lao động làm việc tại Công ty được hưởng đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật lao động như: Bảo hiểm, công đoàn, bảo hộ lao động, chế độ nghỉ ngơi, ốm đau, thai sản, vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ...

Đồng thời, Công ty luôn duy trì công tác khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; thăm hỏi, hỗ trợ CNV gặp hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách; khen thưởng các cháu thiếu nhi trong các dịp lễ thiếu nhi và các cháu thiếu nhi có kết quả học tập tốt.

Các quyền lợi khác của người lao động thực hiện qua hoạt động của Công đoàn Công ty như: hiếu, hỉ, chế độ lương thưởng, và các chế độ khác.

#### **Chính sách đào tạo:**

Công nhân trực tiếp khai thác, vận hành máy móc đã được đào tạo, tập huấn tại chỗ. Các cán bộ quản lý cũng được chú trọng cử đi tập huấn các khóa đào tạo ngắn ngày để nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn phục vụ tốt công tác. Đồng thời CNV cũng được tập huấn về ANLĐ do Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổ chức mỗi năm 1 lần.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

a) Các khoản đầu tư lớn: Không có

b) Các Công ty con, Công ty liên kết: Không có.

#### 4. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% +/-
Tổng giá trị tài sản	86.660.148.123	89.568.815.413	3,25%
Doanh thu thuần	48.000.633.800	73.829.969.171	34,98%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.916.838.358	16.272.839.296	39,06%
Lợi nhuận khác	402.569.098	722.681.075	44,30%
Lợi nhuận trước thuế	10.319.407.456	16.995.520.371	39,28%
Lợi nhuận sau thuế	7.923.675.411	13.478.102.796	41,21%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12%	15%	3,00%

##### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	5,96	6,02	1,03%
<b>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</b>			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	4,51	5,33	15,39%
<b>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</b>			
<b>Nợ ngắn hạn</b>			
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,18	0,16	-12,27%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,22	0,19	-14,97%
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	1,39	5,04	72,39%
<b>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</b>			
<b>Doanh thu thuần/Tổng tài sản</b>			
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,17	0,18	9,58%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,11	0,18	37,78%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,09	0,15	39,24%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,21	0,22	6,27%

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### a) Thông tin cổ phần: (Tính đến ngày 17/3/2017)

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 6.000.000

Loại cổ phần: Phổ thông

Mệnh giá cổ phần: 10.000

Tổng vốn chủ sở hữu: 60.000.000.000 đồng

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 6.000.000 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

### b) Cơ cấu cổ đông: (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 17/3/2017)

ST T	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông			Số lượng cổ phần sở hữu			Tỷ lệ sở hữu cổ phần		
		Trong nước	Nước ngoài	Tổng	Trong nước	Nước ngoài	Tổng	Trong nước	Nước ngoài	Tổng
1	Cá nhân	155	2	157	659.878	6.100	665.978	11,00%	0,10%	11,10%
2	Tổ chức	5	0	5	5.334.022	0	5.334.022	88,90%	0,00%	88,90%
<b>Cộng</b>		<b>160</b>	<b>2</b>	<b>162</b>	<b>5.993.900</b>	<b>6.100</b>	<b>6.000.000</b>	<b>99,9%</b>	<b>0,10%</b>	<b>100,00%</b>

### Các cổ đông lớn:

- Công ty Cổ phần Bê tông Becamex: 4.479.600 cổ phần, tỷ lệ sở hữu cổ phần chiếm 74.66%.
- Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương: 433.709 cổ phần, tỷ lệ sở hữu cổ phần chiếm 7.23%.
- Công ty Cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất: 346.913 cổ phần, tỷ lệ sở hữu cổ phần chiếm 5.78%.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu. Không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng. Không có

6.3. Tiêu thụ nước. Không có

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.

Trong năm 2016, Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex không có bất kỳ vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động.

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số lao động tính đến 31/12/2016: 76 lao động.

- Mức lương trung bình đối với người lao động trong năm 2016: 9.167.722 triệu đồng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Tổ chức tập huấn ATLĐ, tập huấn PCCN, tập huấn nỏ mìn mỗi năm 1 lần.

#### **6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.**

Đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng ở địa phương bằng tiền và vật liệu xây dựng.

**6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.** Không có.

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc**

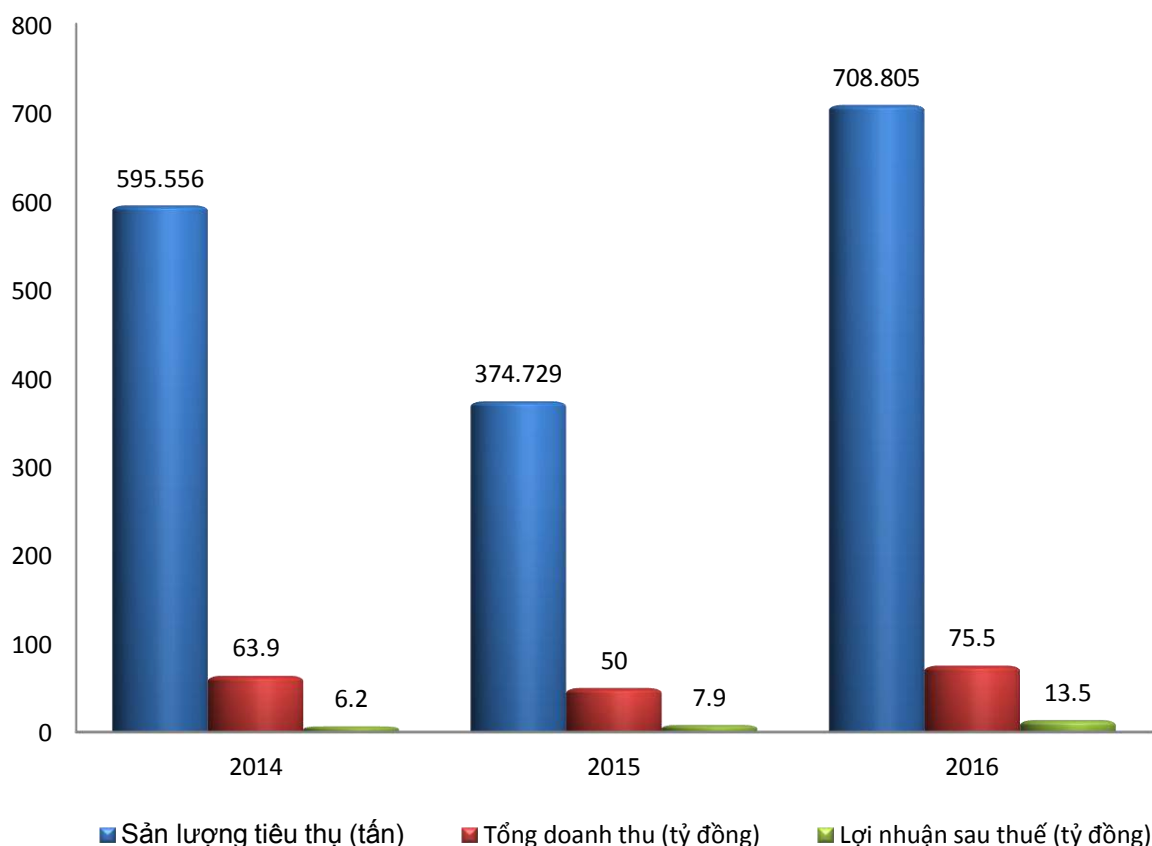
#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016
1	Sản xuất đá các loại	Tấn	547.025	663.000	559.176
2	Tiêu thụ đá các loại	Tấn	374.729	723.000	708.805
3	Tổng doanh thu	Đồng	50.080.826.930	82.640.000.000	75.446.511.573
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	10.319.407.456	18.093.210.628	16.995.520.371
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	7.923.675.411	14.474.568.502	13.478.102.796
6	Cổ tức dự kiến	%	12	≥ 15	15

Nhờ định hướng đúng đắn, kịp thời của HĐQT, sự nỗ lực đồng lòng của tập thể Ban Tổng giám đốc và CBCNV, Công ty luôn đảm bảo lợi nhuận tăng trưởng qua từng năm.



## Doanh thu, sản lượng tiêu thụ và lợi nhuận trong những năm gần đây:



## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản năm 2016 tăng so với 2015, trong đó chủ yếu các khoản phải thu khách hàng ngắn hạn tăng mạnh. Năm 2016 công ty đã xúc tiến công tác bán hàng, tăng cường tiêu thụ, tăng doanh thu.

### b) Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả hiện tại giảm so với năm 2015, chủ yếu giảm các khoản phải trả cho người bán ngắn hạn: cho thấy Công ty quản lý tốt vấn đề công nợ, thanh toán đúng hạn, bên cạnh đó cũng cho thấy công ty đang tập trung trong công tác mua hàng, chọn những nhà cung cấp tốt, tiết giảm chi phí sản xuất, giảm giá thành, cũng như công nợ

Cơ cấu vốn chủ sở hữu năm 2016 tăng chủ yếu do lợi nhuận sau thuế tăng.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, ổn định công tác nhân sự, tăng cường sự phối hợp giữa các phòng ban.

- Ban lãnh đạo luôn quan tâm phát triển năng lực quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của các cán bộ điều hành. Đồng thời, trọng dụng và tạo điều kiện nâng cao tay nghề cho người lao động.

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Căn cứ tình hình thực tế năm 2016, đồng thời dự đoán những khó khăn thuận lợi trong năm 2017, Hội đồng quản trị cùng Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex đã thống nhất đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017
1	Sản xuất đá các loại	Tấn	559.176	750.000
2	Tiêu thụ đá các loại	Tấn	708.805	753.000
3	Tổng doanh thu	Đồng	75.446.511.573	77.627.400.000
3.1	Doanh thu bán hàng và CCDV	Đồng	73.829.969.171	76.127.400.000
3.2	Thu nhập hoạt động tài chính	Đồng	481.041.137	500.000.000
3.3	Thu nhập khác	Đồng	1.135.501.265	1.000.000.000
4	Tổng chi phí	Đồng	58.450.991.202	59.892.214.330
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	16.995.520.371	17.735.185.670
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	13.478.102.796	14.188.148.536
7	Cổ tức dự kiến		15%	≥ 15%

Để đạt được kế hoạch đề ra như trên, trong năm 2017 Ban Tổng giám đốc phải thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

- Ngoài những dự án lớn của Tổng Công ty Becamex IDC và các công ty thành viên, trong năm 2017 Công ty tiếp tục tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thị trường cung cấp sản phẩm, linh hoạt chính sách bán hàng, đảm bảo sức lan tỏa các sản phẩm đến tận người tiêu dùng.
- Công tác xin chủ trương thăm dò mở rộng và xuống sâu của mỏ đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh thẩm định xong và đang chờ UBND tỉnh phê duyệt.
- Chủ động nâng cao năng lực của Ban điều hành, không ngừng hoàn thiện quy trình quản lý.
- Chủ động nắm bắt tình hình thị trường để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh linh hoạt, phù hợp với thực tiễn.
- Phát huy tối đa năng lực hoạt động của máy móc thiết bị, đồng thời với việc tăng cường công tác bảo dưỡng nhằm đảm bảo hoạt động khai thác, sản xuất kinh doanh được liên tục. Đầu tư thêm máy móc, thiết bị về số lượng và chủng loại nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu của thị trường.
- Tăng cường giám sát công tác kỹ thuật, kiểm tra việc tuân thủ an toàn trong quá trình khai thác, sản xuất.

Với nền tảng vững chắc đã được xây dựng, sự chỉ đạo sâu sát của HĐQT, ý thức trách nhiệm và sự tận tâm, Ban Tổng giám đốc tin tưởng sẽ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (Không có).**

**6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:**

**a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường**

Ban bảo vệ môi trường thực hiện nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường xung quanh mỏ, tuân thủ quy định về xử lý chất thải nguy hại, chất thải sinh hoạt.... Định kỳ phối hợp cơ quan chức năng đo chấn động, tiếng ồn, nồng độ bụi, thử mẫu nước thải, nước sinh hoạt theo đúng quy định. Tiếp tục sử dụng phương pháp nổ mìn vi sai nhiều số nhằm giảm chấn động

Triển khai các công tác đo vẽ hiện trạng khai thác, chất lượng môi trường, giám sát chấn động nổ mìn và lập các báo cáo định kỳ tháng, quý, năm nộp các cơ quan chức năng đúng quy định.

**b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động**

Trong năm 2016, Công ty đã và luôn thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động.

**c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**

Trong năm 2016, Công ty đã thực hiện một số hoạt động góp phần chia sẻ một phần khó khăn chung với cộng đồng như: tặng quà cho các gia đình khó khăn và các hộ dân sống gần khu vực mỏ nhân dịp Tết Nguyên đán, ủng hộ quỹ người nghèo, tích cực tham gia, đóng góp các hoạt động từ thiện....

**IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội**

Ban ATLĐ-VSCN và Ban PCCC tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn của mình. Tất cả cán bộ công nhân viên định kỳ tham gia học và được cấp giấy chứng nhận về ATLĐ. Ban PCCC được tập huấn công tác PCCC đầy đủ.

Máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đã được kiểm định đúng theo quy định. Trang bị đầy đủ BHLĐ theo quy định và bắt buộc phải sử dụng suốt quá trình làm việc.

Trong môi trường khai thác phải sử dụng vật liệu nổ công nghiệp với khối lượng lớn, Công ty đặc biệt chú ý tới việc quản lý và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đúng quy định. Vào năm 2016, 100% công nhân kỹ thuật của Công ty được đào tạo về kỹ thuật nổ mìn.

Ban bảo vệ môi trường thực hiện nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường xung quanh mỏ, tuân thủ quy định về xử lý chất thải nguy hại, chất thải sinh hoạt....

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty**

HĐQT giám sát Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác về những mặt hoạt động sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT.
- Giám sát việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin; việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ, Quy chế quản trị công ty... và các quy định pháp luật chuyên ngành liên quan đến hoạt động khai thác, kinh doanh để đảm bảo công ty hoạt động an toàn, bền vững.
- Giám sát Ban điều hành trong việc quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường, giá thành, giá bán, công nợ.

Tổng giám đốc Công ty hiện là thành viên HĐQT nên việc nắm bắt, triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT là rất thuận lợi.

Ban Tổng giám đốc duy trì tốt công tác báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý và đề xuất kịp thời những vấn đề cấp thiết cho HĐQT trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ngoài việc có chuyên môn vững chắc, các cán bộ quản lý luôn có ý thức trau dồi năng lực điều hành, phát huy mọi nguồn lực sẵn có đem lại hiệu quả tối đa trong công việc.

Tổng giám đốc và Ban điều hành nói chung đã rất nỗ lực bám sát kế hoạch ĐHCĐ đưa ra, các chủ trương chỉ đạo của HĐQT để triển khai quyết liệt nhưng thận trọng, chắc chắn phù hợp với từng thời điểm.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được như trên, Ban điều hành cần nâng cao hơn nữa năng lực quản lý, theo dõi sát sao và tăng tính dự báo, phân tích đánh giá tình hình thị trường, kiểm soát quy trình sản xuất nhằm tăng chất lượng sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

- Tiếp tục mở rộng thị trường trong tỉnh và các tỉnh lân cận, đa dạng hóa đối tượng khách hàng.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, điều hành của các cán bộ có năng lực nhằm đảm đương những vị trí chủ chốt đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của Công ty. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để người lao động được nâng cao trình độ và phát huy tối đa năng lực của bản thân.

- Tuân thủ quy định về kiểm định, bảo dưỡng đối với các máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

- Tăng cường giám sát, ngăn ngừa mọi rủi ro, nâng cao hiệu quả trong việc sử dụng vốn nhằm đảm bảo quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh được liên tục.

- Kiểm soát chặt chẽ vật tư, giá thành, kết hợp nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng tính cạnh tranh.

- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế quản lý, quản trị nội bộ.

- Tuân thủ quy định pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và các quy định về công ty đại chúng.

**V. Quản trị công ty** (Công ty đại chúng không thực hiện phần báo cáo này).

**VI. Báo cáo tài chính** (Đính kèm).

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**VÕ THÀNH TÀI**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**  
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2016

**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**KHOÁNG SẢN BECAMEX**



## **MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
<b>1. Mục lục</b>	<b>1</b>
<b>2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc</b>	<b>2 - 3</b>
<b>3. Báo cáo kiểm toán độc lập</b>	<b>4 - 5</b>
<b>4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016</b>	<b>6 - 9</b>
<b>5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016</b>	<b>10</b>
<b>6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016</b>	<b>11 - 12</b>
<b>7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016</b>	<b>13 - 31</b>

\*\*\*\*\*

## CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

### BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.

#### Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Xí nghiệp Khai thác Khoáng sản trực thuộc Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (nay là Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - TNHH một thành viên) theo Quyết định số 630/QĐ – UBND ngày 05 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700927878, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 16 tháng 11 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp. Giấy chứng nhận này được cấp đổi nội dung đăng ký kinh doanh từ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4603000553 ngày 03 tháng 6 năm 2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.

#### Trụ sở chính

- Địa chỉ : Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.  
- Điện thoại : (84 - 650) 3 688 126  
- Fax : (84 - 650) 3 688 125

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Khai thác khoáng sản (trừ khai thác cát);  
Sản xuất vật liệu xây dựng;
- Mua bán vật liệu xây dựng, khoáng sản;  
Kinh doanh vận tải hàng hóa;
- Sản lập mặt bằng;
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư và đô thị;  
Kinh doanh bất động sản;  
Cho thuê nhà ở, căn hộ, nhà xưởng và văn phòng;  
Dịch vụ nhà ở công nhân.

#### Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

##### Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Trương Đức Hùng	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2014
Bà Phạm Thị Sương	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2014
Ông Nguyễn Xuân Cường	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 9 năm 2014
Ông Nguyễn Hồng Tuyên	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 12 năm 2014
Ông Võ Thành Tài	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2015

##### Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Thúy Vân	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2014
Bà Lý Thị Bình	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 10 tháng 4 năm 2013
Bà Ngô Thị Minh Loan	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2014

##### Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Võ Thành Tài	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 11 năm 2015
Ông Phạm Thành Sơn	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 6 năm 2008
Ông Lâm Văn Bình	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 5 năm 2013



## **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

---

### **Đại diện theo pháp luật**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Võ Thành Tài – Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 01 tháng 11 năm 2015).

### **Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Công ty.

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

### **Phê duyệt Báo cáo tài chính**

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



**Võ Thành Tài**  
**Tổng Giám đốc**

Ngày 25 tháng 02 năm 2017





**BAKER TILLY**  
**A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C**  
**A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City  
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970  
Branch in Ha Noi : 40 Giang Võ St., Đống Đa Dist., Ha Noi City  
Branch in Nha Trang: 18 Trần Khánh Du St., Nha Trang City  
Branch in Can Tho : 15-13 Võ Nguyễn Giáp St., Can Tho City  
[www.a-c.com.vn](http://www.a-c.com.vn)

Số: 0092/2017/BCTC-KTTV

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 22 tháng 01 năm 2017, từ trang 06 đến trang 31, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**



---

**Lý Quốc Trung - Phó Tổng Giám đốc**  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0099-2013-008-1

---

**Nguyễn Thị Phước Tiên - Kiểm toán viên**  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1199-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 02 năm 2017

5004  
CÔNG  
TY TNHH  
KIỂM TOÁN  
A & C  
QH-T



**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>76.112.425.131</b>	<b>71.843.773.821</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>13.177.788.408</b>	<b>13.675.202.416</b>
1. Tiền	111		1.177.788.408	2.675.202.416
2. Các khoản tương đương tiền	112		12.000.000.000	11.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>53.494.989.255</b>	<b>39.381.914.812</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	53.357.805.199	39.016.222.422
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	67.900.220	189.690.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	69.283.836	176.002.390
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>8.764.010.219</b>	<b>17.495.179.891</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.5	8.764.010.219	17.495.179.891
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>675.637.249</b>	<b>1.291.476.702</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6a	586.996.031	1.291.476.702
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13	88.641.218	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

49  
IG  
EM  
IV  
&  
PT



**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>13.456.390.282</b>	<b>14.816.374.302</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>2.043.572.400</b>	<b>2.043.572.400</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	2.043.572.400	2.043.572.400
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>11.003.860.946</b>	<b>12.292.879.288</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	8.125.655.727	7.834.672.785
- Nguyên giá	222		55.760.457.175	53.286.153.373
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(47.634.801.448)	(45.451.480.588)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	2.878.205.219	4.458.206.503
- Nguyên giá	228		10.709.556.616	10.709.556.616
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(7.831.351.397)	(6.251.350.113)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		-	<b>21.818.182</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	-	21.818.182
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>408.956.936</b>	<b>458.104.432</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.6b	70.922.921	120.070.417
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.10	338.034.015	338.034.015
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>89.568.815.413</b>	<b>86.660.148.123</b>

15-C  
 TY  
 HỮU HẠN  
 TƯ VẤN  
 C  
 CH

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>14.382.863.212</b>	<b>15.623.574.408</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>12.638.225.699</b>	<b>12.053.883.232</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	5.605.609.267	8.328.474.672
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	355.563.341	336.828.626
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	3.460.729.872	1.246.912.897
4. Phải trả người lao động	314	V.14	675.277.876	715.951.954
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	165.007.851	95.000.001
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	1.215.519.693	1.030.128.225
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	1.160.517.799	300.586.857
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>1.744.637.513</b>	<b>3.569.691.176</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	1.974.521.103
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342	V.18	1.744.637.513	1.595.170.073
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

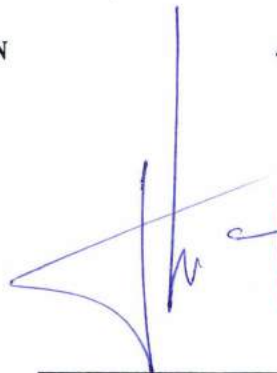
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>75.185.952.201</b>	<b>71.036.573.715</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>75.185.952.201</b>	<b>71.036.573.715</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.19	60.000.000.000	60.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		60.000.000.000	60.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.19	4.878.966.002	3.134.971.952
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.19	10.306.986.199	7.901.601.763
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		265.799.616	7.901.601.763
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		10.041.186.583	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>89.568.815.413</b>	<b>86.660.148.123</b>

Bình Dương, ngày 22 tháng 01 năm 2017


Nguyễn Thị Phương Thảo  
Người lập

Nguyễn Hữu Thạch  
Kế toán trưởngVõ Thành Tài  
Tổng Giám đốc



# CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016


### BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016


Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	73.829.969.171	48.000.633.800
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		73.829.969.171	48.000.633.800
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	44.139.688.731	24.331.322.914
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		29.690.280.440	23.669.310.886
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	481.041.137	1.209.374.990
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	VI.4	7.088.749.610	10.233.357.907
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	6.809.732.671	4.728.489.611
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		16.272.839.296	9.916.838.358
11. Thu nhập khác	31	VI.6	1.135.501.265	870.818.140
12. Chi phí khác	32	VI.7	412.820.190	468.249.042
13. Lợi nhuận khác	40		722.681.075	402.569.098
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		16.995.520.371	10.319.407.456
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	3.517.417.575	2.043.639.891
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	352.092.154
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		13.478.102.796	7.923.675.411
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	1.892	1.083
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8	1.892	1.083

Bình Dương, ngày 22 tháng 01 năm 2017

  
Nguyễn Thị Phương Thảo  
Người lập

  
Nguyễn Hữu Thạch  
Kế toán trưởng

  
Võ Thành Tài  
Tổng Giám đốc



**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		16.995.520.371	10.319.407.456
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.7;V.8	4.183.885.429	4.560.465.333
- Các khoản dự phòng	03	V.18	149.467.440	149.467.440
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3;VI.6	(642.251.667)	(1.170.666.667)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		20.686.621.573	13.858.673.562
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(14.201.715.661)	11.339.747.293
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		8.731.169.672	(8.849.262.235)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(3.036.871.270)	(8.701.801.962)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		753.628.167	(279.741.313)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.13	(2.845.498.383)	(1.887.059.679)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.17	(1.268.793.368)	(1.406.192.875)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>8.818.540.730</b>	<b>4.074.362.791</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.7; V.9; VII	(2.745.548.905)	(2.397.811.092)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	V.7, VI.6	175.454.545	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	9.616.500.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	466.797.122	554.166.667
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(2.103.297.238)</b>	<b>7.772.855.575</b>

04496  
ÔNG  
NHIỆM H  
TOÁN VÀ  
A & I  
T.P.H



## CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay		Năm trước	
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>						
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-	-	
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-	-	
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-	-	
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-	-	
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-	-	
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.16;V.19	(7.212.657.500)	(4.796.206.000)		
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40		<u>(7.212.657.500)</u>	<u>(4.796.206.000)</u>		
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	50		(497.414.008)	7.051.012.366		
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	60	V.1	13.675.202.416	6.624.190.050		
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-	-	
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	70	V.1	<u>13.177.788.408</u>	<u>13.675.202.416</u>		

Bình Dương, ngày 22 tháng 01 năm 2017



Nguyễn Thị Phương Thảo  
Người lập

Nguyễn Hữu Thạch  
Kế toán trưởng

Võ Thành Tài  
Tổng Giám đốc





## **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

---

### **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

#### **I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG**

##### **1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

##### **2. Lĩnh vực kinh doanh**

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là khai thác, sản xuất.

##### **3. Ngành nghề kinh doanh**

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là khai thác khoáng sản.

##### **4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

##### **5. Đặc điểm hoạt động của Công ty trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính**

Doanh thu và lợi nhuận năm nay gia tăng đáng kể so với năm trước chủ yếu là do Công ty nhận được nhiều đơn hàng từ các bên liên quan. Bên cạnh đó, Công ty cũng thực hiện tiết giảm các chi phí liên quan nhằm giảm giá bán để thu hút khách hàng. Đây chính là những nhân tố chính tạo nên khoản lợi nhuận cho Công ty trong năm.

##### **6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính**

Các số liệu tương ứng của năm so sánh được với số liệu của năm nay.

##### **7. Nhân viên**

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 76 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 76 nhân viên).



#### **II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**

##### **1. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

##### **2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

### **III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

#### **1. Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

#### **2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### **IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

#### **1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

#### **2. Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

#### **3. Các khoản phải thu**

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 06 tháng đến dưới 01 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
  - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.





## CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 4. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp nhập trước, xuất trước và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

#### 5. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

#### 6. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 11
Máy móc và thiết bị	02 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05

#### 7. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

03  
C  
ÁCH  
TÍNH  
ĐIỂM



## **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### **Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

#### ***Chi phí khảo sát, thiết kế, thăm dò trữ lượng đá***

Chi phí khảo sát, thiết kế, thăm dò trữ lượng đá,... để tiến hành khai thác mỏ đá. Chi phí này được khấu hao theo thời gian của giấy phép khai thác khoáng sản.

#### ***Quyền khai thác khoáng sản***

Nguyên giá ban đầu của quyền khai thác khoáng sản được tính dựa trên trữ lượng khoáng sản đã xây dựng được phép khai thác từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến thời hạn theo giấy phép (có thể được điều chỉnh sản lượng theo thực tế hoặc gia hạn thời gian giấy phép). Chi phí này được khấu hao theo sản lượng khai thác thực tế trong năm.

#### ***Chương trình phần mềm***

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng cố liên quan được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 08 năm.

### **8. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

### **9. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả**

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

0449  
ÔNG  
NHIỆM  
DÂN VI  
&  
T.P.T



## CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 10. Các khoản dự phòng phải trả

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại (nghĩa vụ pháp lý hoặc nghĩa vụ liên đới) do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, việc thanh toán nghĩa vụ nợ này có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và giá trị của nghĩa vụ nợ đó có thể được một ước tính đáng tin cậy.

Nếu ảnh hưởng của thời gian là trọng yếu, dự phòng sẽ được xác định bằng cách chiết khấu số tiền phải bỏ ra trong tương lai để thanh toán nghĩa vụ nợ với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và những rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Khoản tăng lên của số dự phòng do thời gian trôi qua được ghi nhận là chi phí tài chính.

Khoản dự phòng phải trả của Công ty là dự phòng cho việc cải tạo, phục hồi môi trường sau khi kết thúc khai thác khoáng sản. Khoản dự phòng này được trích theo số tiền ký quỹ mà Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Bình Dương đã thông báo, chi phí này được trích theo phương pháp đường thẳng suốt thời gian khai thác của Công ty. Khi cải tạo, phục hồi môi trường xong, khoản dự phòng không sử dụng hoặc sử dụng không hết được ghi nhận vào thu nhập khác.

#### 11. Vốn chủ sở hữu

##### *Vốn góp của chủ sở hữu*

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

#### 12. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

#### 13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

##### *Doanh thu bán thành phẩm*

Doanh thu bán thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý sản phẩm như người sở hữu sản phẩm hoặc quyền kiểm soát sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

315-C  
TY  
HỮU H  
TUVI  
C  
504



## CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### *Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động*

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Tiền cho thuê nhận trước của nhiều kỳ được phân bổ vào doanh thu phù hợp với thời gian cho thuê.

#### *Tiền lãi*

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

#### **14. Các khoản chi phí**

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

#### **15. Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

#### *Thuế thu nhập hiện hành*

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

#### *Thuế thu nhập hoãn lại*

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chi ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.



## CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

#### Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
  - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
  - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

#### 16. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

#### 17. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

## V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	271.795.713	39.086.888
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	905.992.695	2.636.115.528
Các khoản tương đương tiền (*)	12.000.000.000	11.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>13.177.788.408</u></b>	<b><u>13.675.202.416</u></b>

(\*) Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 03 tháng.



**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	<i>50.849.793.332</i>	<i>37.980.308.005</i>
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - TNHH một thành viên	21.840.876.560	14.708.726.485
Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương	24.246.344.815	22.035.935.753
Công ty Cổ phần Bê tông Becamex	4.266.858.169	454.719.825
Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình	244.481.983	780.925.942
Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương	251.231.805	-
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<i>2.508.011.867</i>	<i>1.035.914.417</i>
<b>Cộng</b>	<b><u>53.357.805.199</u></b>	<b><u>39.016.222.422</u></b>

**3. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Tân Quốc Hưng	-	88.440.000
Cửa hàng Điện Hà Thi	-	49.000.000
Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Becamex	13.150.220	-
Công ty Luật TNHH B.C.M	25.000.000	-
Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật và Công nghệ - Micco Nam Bộ	24.750.000	-
Các nhà cung cấp khác	5.000.000	52.250.000
<b>Cộng</b>	<b><u>67.900.220</u></b>	<b><u>189.690.000</u></b>

**4. Phải thu khác****4a. Phải thu ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Tạm ứng	61.024.347	-	163.984.355	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	8.259.489	-	12.018.035	-
<b>Cộng</b>	<b><u>69.283.836</u></b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>176.002.390</u></b>	<b><u>-</u></b>

**4b. Phải thu dài hạn khác**

Tiền ký quỹ phục hồi môi trường.

**5. Hàng tồn kho**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>
Nguyên liệu, vật liệu	881.831.378	-	809.924.799	-
Công cụ, dụng cụ	-	-	61.090.910	-
Thành phẩm	7.882.178.841	-	16.444.858.010	-
Hàng gửi đi bán	-	-	179.306.172	-
<b>Cộng</b>	<b><u>8.764.010.219</u></b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>17.495.179.891</u></b>	<b><u>-</u></b>

 SỔ  
 C  
 ÁC  
 M  
 B/M



**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****6. Chi phí trả trước****6a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vỏ xe	159.810.616	241.383.370
Công cụ, dụng cụ	324.574.998	961.885.828
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	102.610.417	88.207.504
<b>Cộng</b>	<b><u>586.996.031</u></b>	<b><u>1.291.476.702</u></b>

**6b. Chi phí trả trước dài hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản	41.782.500	60.352.500
Các chi phí trả trước dài hạn khác	29.140.421	59.717.917
<b>Cộng</b>	<b><u>70.922.921</u></b>	<b><u>120.070.417</u></b>

**7. Tài sản cố định hữu hình**

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
<b>Nguyên giá</b>					
Số đầu năm	4.297.446.337	32.882.038.608	16.039.668.428	67.000.000	53.286.153.373
Mua trong năm	-	218.000.000	-	-	218.000.000
Đầu tư XD CB hoàn thành	770.173.454	1.906.693.633	-	-	2.676.867.087
Thanh lý, nhượng bán	-	(128.158.425)	(292.404.860)	-	(420.563.285)
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>5.067.619.791</u></b>	<b><u>34.878.573.816</u></b>	<b><u>15.747.263.568</u></b>	<b><u>67.000.000</u></b>	<b><u>55.760.457.175</u></b>

*Trong đó:*

Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	288.832.313	21.395.871.724	11.230.119.937	67.000.000	32.981.823.974
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-

**Giá trị hao  
mòn**

Số đầu năm	2.456.085.430	28.665.994.030	14.262.401.128	67.000.000	45.451.480.588
Khấu hao trong năm	456.421.095	1.607.711.746	539.751.304	-	2.603.884.145
Thanh lý, nhượng bán	-	(128.158.425)	(292.404.860)	-	(420.563.285)
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>2.912.506.525</u></b>	<b><u>30.145.547.351</u></b>	<b><u>14.509.747.572</u></b>	<b><u>67.000.000</u></b>	<b><u>47.634.801.448</u></b>

**Giá trị còn lại**

Số đầu năm	1.841.360.907	4.216.044.578	1.777.267.300	-	7.834.672.785
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>2.155.113.266</u></b>	<b><u>4.733.026.465</u></b>	<b><u>1.237.515.996</u></b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>8.125.655.727</u></b>

*Trong đó:*

Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

0449

ÔNG  
NHIỆM  
OÀN V.  
A &

T.T.P

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****8. Tài sản cố định vô hình**

	Quyền khai thác khoáng sản	Chi phí khảo sát, thiết kế, thăm dò trữ lượng đá	Chương trình phần mềm	Cộng
<b>Nguyên giá</b>				
Số đầu năm	7.702.374.715	2.822.181.901	185.000.000	10.709.556.616
<b>Số cuối năm</b>	<b>7.702.374.715</b>	<b>2.822.181.901</b>	<b>185.000.000</b>	<b>10.709.556.616</b>
<i>Trong đó:</i>				
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	2.822.181.901	-	2.822.181.901
<b>Giá trị hao mòn</b>				
Số đầu năm	3.411.952.937	2.822.181.901	17.215.275	6.251.350.113
Khấu hao trong năm	1.556.876.288	-	23.124.996	1.580.001.284
<b>Số cuối năm</b>	<b>4.968.829.225</b>	<b>2.822.181.901</b>	<b>40.340.271</b>	<b>7.831.351.397</b>
<b>Giá trị còn lại</b>				
Số đầu năm	4.290.421.778	-	167.784.725	4.458.206.503
<b>Số cuối năm</b>	<b>2.733.545.490</b>	<b>-</b>	<b>144.659.729</b>	<b>2.878.205.219</b>
<i>Trong đó:</i>				
Tạm thời không sử dụng	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-

**9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Số cuối năm
Xây dựng cơ bản dở dang	21.818.182	1.296.718.908	(1.318.537.090)	-
<i>Công trình xây dựng cân ô tô điện tử 100 tấn</i>	-	548.363.636	(548.363.636)	-
<i>Cải tạo văn phòng làm việc</i>	21.818.182	748.355.272	(770.173.454)	-
Sửa chữa lớn tài sản cố định	-	1.358.329.997	(1.358.329.997)	-
<b>Cộng</b>	<b>21.818.182</b>	<b>2.655.048.905</b>	<b>(2.676.867.087)</b>	<b>-</b>

**10. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại**

Công ty chỉ có tài sản thuế thu nhập hoãn lại đã ghi nhận liên quan đến các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ. Chi tiết phát sinh trong năm như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Các chi phí phải trả	-	19.000.000
Dự phòng phải trả dài hạn	338.034.015	319.034.015
<b>Cộng</b>	<b>338.034.015</b>	<b>338.034.015</b>

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp sử dụng để xác định giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn lại là 20% (năm trước thuế suất là 20%).



## CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 11. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả bên liên quan</i>	-	104.023.745
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - TNHH một thành viên	-	104.023.745
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	5.605.609.267	8.224.450.927
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Vận tải Thịnh Tiến Phát	2.265.030.581	3.276.150.518
Công ty TNHH Xây dựng Dịch vụ Xăng dầu Thành Lợi	947.366.540	894.412.228
Các nhà cung cấp khác	2.393.212.146	4.053.888.181
<b>Cộng</b>	<b>5.605.609.267</b>	<b>8.328.474.672</b>

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

#### 12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cao su	-	39.160.600
Công ty TNHH Hùng Vương - Bình Phước	-	78.901.716
Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Phước Trường	140.894.492	176.975.922
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây Dựng 3-2	157.231.756	-
Các khách hàng khác	57.437.093	41.790.388
<b>Cộng</b>	<b>355.563.341</b>	<b>336.828.626</b>

#### 13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã thực nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	98.589.667	-	4.607.784.461	(4.170.226.930)	536.147.198	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	30.994.296	-	3.273.374.103	(2.845.498.383)	458.870.016	-
Thuế thu nhập cá nhân	27.031.459	-	47.946.556	(163.619.233)	-	88.641.218
Thuế tài nguyên	276.279.700	-	3.362.851.082	(3.229.325.672)	409.805.110	-
Tiền thuê đất	-	-	607.691.900	(607.691.900)	-	-
Các loại thuế khác	-	-	14.507.344	(14.507.344)	-	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	814.017.775	-	2.761.638.027	(1.519.748.254)	2.055.907.548	-
<b>Cộng</b>	<b>1.246.912.897</b>	<b>-</b>	<b>14.675.793.473</b>	<b>(12.550.617.716)</b>	<b>3.460.729.872</b>	<b>88.641.218</b>

#### *Thuế giá trị gia tăng*

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

#### *Thuế thu nhập doanh nghiệp*

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20% (năm trước thuế suất là 22%).

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	16.995.520.371	10.319.407.456
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	728.277.764	2.556.801.908
- Các khoản điều chỉnh giảm	(136.710.262)	(3.136.937.134)
Thu nhập chịu thuế	17.587.087.873	9.739.272.230
Thu nhập được miễn thuế	-	(450.000.000)
Thu nhập tính thuế	17.587.087.873	9.289.272.230
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	22%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b><u>3.517.417.575</u></b>	<b><u>2.043.639.891</u></b>

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

**Thuế tài nguyên**

Công ty phải nộp thuế tài nguyên cho hoạt động khai thác. Thuế suất và đơn giá tính thuế tài nguyên như sau:

	<u>Thuế suất</u>	<u>Đơn giá /m<sup>3</sup></u>
- Khai thác đá, sỏi	10%	110.000VND

**Tiền thuê đất**

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 565.315,8 m<sup>2</sup> đất đang sử dụng tại thửa đất số 350, 351, tờ bản đồ số 71, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương với mức 1.173 VND/m<sup>2</sup> theo quy định tại Thông báo số 6409/TB-CT ngày 01 tháng 07 năm 2015 của Cục thuế tỉnh Bình Dương. Trong năm, số tiền Công ty còn được miễn giảm là 55.423.533 VNĐ theo thông báo nộp tiền thuê đất số 11673/TB-CT ngày 05 tháng 09 năm 2011 và thông báo số 13148/TB-CT ngày 20 tháng 11 năm 2015 của Cục thuế tỉnh Bình Dương.

**Các loại thuế khác**

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

**14. Phải trả người lao động**

Tiền lương còn phải trả người lao động.

**15. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí xúc đá	127.507.851	-
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	37.500.000	95.000.001
<b>Cộng</b>	<b><u>165.007.851</u></b>	<b><u>95.000.001</u></b>





**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****16. Phải trả ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	8.728.650	30.256.290
Phải trả tiền bảo đảm hợp đồng	629.882.899	632.971.205
Cổ tức phải trả	33.887.500	46.545.000
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	543.020.644	320.355.730
<b>Cộng</b>	<b><u>1.215.519.693</u></b>	<b><u>1.030.128.225</u></b>

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

**17. Quỹ khen thưởng, phúc lợi**

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích lập từ lợi nhuận</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	300.586.857	1.760.015.419	(967.474.991)	1.093.127.285
Quỹ phúc lợi	-	261.700.000	(261.700.000)	-
Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	-	107.008.891	(39.618.377)	67.390.514
<b>Cộng</b>	<b><u>300.586.857</u></b>	<b><u>2.128.724.310</u></b>	<b><u>(1.268.793.368)</u></b>	<b><u>1.160.517.799</u></b>

**18. Dự phòng phải trả dài hạn**

Dự phòng nợ phải trả ngắn hạn liên quan đến chi phí cải tạo phục hồi môi trường. Chi tiết phát sinh như sau:

Số đầu năm	1.595.170.073
Tăng do trích lập	149.467.440
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>1.744.637.513</u></b>

**19. Vốn chủ sở hữu****19a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	<u>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</u>	<u>Quỹ đầu tư phát triển</u>	<u>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</u>	<u>Cộng</u>
Số dư đầu năm trước	60.000.000.000	2.676.411.877	6.549.790.348	69.226.202.225
Lợi nhuận trong năm	-	-	7.923.675.411	7.923.675.411
Chia cổ tức trong năm	-	-	(4.800.000.000)	(4.800.000.000)
Trích lập các quỹ trong năm	-	458.560.075	(1.647.111.387)	(1.188.551.312)
Thường Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành trong năm	-	-	(124.752.609)	(124.752.609)
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b><u>60.000.000.000</u></b>	<b><u>3.134.971.952</u></b>	<b><u>7.901.601.763</u></b>	<b><u>71.036.573.715</u></b>
Số dư đầu năm nay	60.000.000.000	3.134.971.952	7.901.601.763	71.036.573.715
Lợi nhuận trong năm	-	-	13.478.102.796	13.478.102.796
Chia cổ tức trong năm	-	-	(7.200.000.000)	(7.200.000.000)
Trích lập các quỹ trong năm	-	1.743.994.050	(3.765.709.469)	(2.021.715.419)
Thường Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành trong năm	-	-	(107.008.891)	(107.008.891)
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b><u>60.000.000.000</u></b>	<b><u>4.878.966.002</u></b>	<b><u>10.306.986.199</u></b>	<b><u>75.185.952.201</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 19b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Bê tông Becamex	44.796.000.000	44.796.000.000
Các cổ đông khác	15.204.000.000	15.204.000.000
<b>Cộng</b>	<b>60.000.000.000</b>	<b>60.000.000.000</b>

#### 19c. Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	6.000.000	6.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

#### 19d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên số 01/NQ/ĐHCD ngày 15 tháng 4 năm 2016 như sau:

	<u>Số được phân phối</u>	<u>Số đã trích trong năm trước</u>	<u>Số trích trong năm nay</u>
• Chia cổ tức cho các cổ đông (12% vốn điều lệ)	7.200.000.000	-	7.200.000.000
• Trích quỹ đầu tư phát triển (10% lợi nhuận sau thuế)	792.367.541	396.183.771	396.183.770
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (15% lợi nhuận sau thuế)	1.188.551.312	1.188.551.312	-
• Trích thưởng Ban điều hành (0,5% lợi nhuận sau thuế)	39.618.377	-	39.618.377

Ngoài ra, Công ty cũng tạm phân phối lợi nhuận năm năm 2016 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên số 01/NQ/ĐHCD ngày 15 tháng 4 năm 2016 như sau:

	<u>Tỷ lệ phân phối</u>	<u>Số tiền</u>
• Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	15% lợi nhuận sau thuế	2.021.715.419
• Trích Quỹ đầu tư phát triển	10% lợi nhuận sau thuế	1.347.810.280
• Trích thưởng Ban điều hành	0,5% lợi nhuận sau thuế	67.390.514
<b>Cộng</b>		<b>3.436.916.213</b>

3441  
CÔNG  
NHIỆP  
DÂN  
18  
1-7-1



**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH****1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

Doanh thu của thành phẩm đã tiêu thụ.

**1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan**

Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình	341.533.500	430.035.650
Công ty Cổ phần Bê tông Becamex	4.478.600.877	1.856.582.397
Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương	24.282.190.040	27.029.197.724
Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương	337.052.400	-
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - TNHH MTV	30.963.072.606	12.209.949.380

**2. Giá vốn hàng bán**

Giá vốn của thành phẩm đã bán.

**3. Doanh thu hoạt động tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	466.797.122	104.166.667
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	14.244.015	38.708.323
Cổ tức được chia	-	450.000.000
Lãi thanh lý khoản đầu tư vào công ty con	-	616.500.000
<b>Cộng</b>	<b><u>481.041.137</u></b>	<b><u>1.209.374.990</u></b>

**4. Chi phí bán hàng**

Chi phí thuê vận chuyển tiêu thụ đã khai thác.

**5. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	4.556.560.119	3.467.611.473
Chi phí vật liệu quản lý	23.124.996	7.708.332
Chi phí đồ dùng văn phòng	167.950.910	28.901.816
Chi phí khấu hao tài sản cố định	162.912.756	19.284.005
Thuế, phí và lệ phí	3.000.000	4.228.000
Các chi phí khác	1.896.183.890	1.200.755.985
<b>Cộng</b>	<b><u>6.809.732.671</u></b>	<b><u>4.728.489.611</u></b>

375.  
TY  
HỮU  
ĐÀ TU  
C  
HỒ



## CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 6. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi thanh lý tài sản cố định	175.454.545	-
Thu nhập từ bán điện	410.587.290	445.844.051
Thu nhập từ cho thuê tài sản	209.090.908	178.181.818
Thu tiền thanh lý vật tư	46.377.275	78.571.350
Thu nhập khác	293.991.247	168.220.921
<b>Cộng</b>	<b><u>1.135.501.265</u></b>	<b><u>870.818.140</u></b>

#### 7. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn tiền điện	410.587.290	445.844.051
Chi phí khác	2.232.900	22.404.991
<b>Cộng</b>	<b><u>412.820.190</u></b>	<b><u>468.249.042</u></b>

#### 8. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	13.478.102.796	7.923.675.411
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(2.021.715.419)	(1.426.261.574)
Trích thưởng Ban điều hành	(107.008.891)	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	11.349.378.486	6.497.413.837
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	6.000.000	6.000.000
<b>Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b><u>1.892</u></b>	<b><u>1.083</u></b>

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

#### 9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	13.476.706.293	13.321.036.957
Chi phí nhân công	9.612.324.510	8.706.124.319
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.183.885.429	4.560.465.333
Chi phí dịch vụ mua ngoài	16.760.701.248	17.205.033.795
Chi phí khác	5.262.568.191	4.076.079.445
<b>Cộng</b>	<b><u>49.296.185.671</u></b>	<b><u>47.868.739.849</u></b>

## VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYÊN TIỀN TỆ

### Các giao dịch không bằng tiền

Trong năm, Công ty đã mua bằng cách nhận nợ một số tài sản cố định trị giá 127.500.000 VND.



## CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

## VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

### 1. Nợ tiềm tàng

Thực hiện Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, ngày 09 tháng 10 năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định số 2609/QĐ-UBND, thay thế Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2014 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá xây dựng cho Công ty cổ phần khoáng sản Becamex. Theo đó tiền cấp quyền khai thác khoáng sản Công ty phải nộp cho trữ lượng khoáng sản đã khai thác trước đây từ ngày 01 tháng 7 năm 2011 đến ngày 31 tháng 12 năm 2013 là 8.122.769.899 VND (tăng 3.249.106.819 VND so với Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2014).

Ngày 20 tháng 01 năm 2014 Công ty cùng các công ty khai thác khoáng sản tỉnh Bình Dương đã gửi văn bản đến Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường kiến nghị không truy thu tiền cấp quyền khai thác từ ngày 01 tháng 7 năm 2011 đến ngày 31 tháng 12 năm 2013.

Được sự chỉ đạo của Chính phủ, ngày 12 tháng 9 năm 2014, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã báo cáo, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ báo cáo và đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, miễn thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với phần trữ lượng đã khai thác trong giai đoạn trên.

Trong khi chờ Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định chính thức về việc này, được sự đồng ý của Chính phủ, hiện Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định chưa thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với phần trữ lượng đã khai thác trong khoảng thời gian trên. Do vậy, Công ty chưa ghi nhận tiền cấp quyền khai thác khoáng sản từ ngày 01 tháng 7 năm 2011 đến ngày 31 tháng 12 năm 2013 trong Báo cáo tài chính.

### 2. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

#### 2a. *Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

*Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

*Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

*Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt*

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương	1.079.375.000	1.295.464.756
Tiền thưởng	222.460.002	390.216.667
<b>Cộng</b>	<b><u>1.301.835.002</u></b>	<b><u>1.685.681.423</u></b>





## CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 2b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<b>Bên liên quan khác</b>	<b>Mối quan hệ</b>
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - TNHH một thành viên	Công ty mẹ của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex
Công ty Cổ phần Bê tông Becamex	Công ty mẹ
Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất	Công ty liên kết của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - TNHH một thành viên

#### *Giao dịch với các bên liên quan khác*

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - TNHH một thành viên</b>		
Vận chuyển đá	-	636.062.666
<b>Công ty Cổ phần Bê tông Becamex</b>		
Cho thuê máy nghiền đá	109.090.908	18.181.818
Chuyển nhượng vốn	-	9.616.500.000
Chia cổ tức	5.375.520.000	3.583.680.000
Mua dịch vụ thi công	33.682.352	379.529.170
Mua thành phẩm, hàng hóa	16.419.000	12.338.800
<b>Công ty Cổ phần Đá ốp lát An Bình</b>		
Cung cấp điện năng	188.999.752	241.609.164
Cho thuê mặt bằng	100.000.000	100.000.000
Cho thuê máy nén khí	-	60.000.000
Cổ tức được chia	-	450.000.000
<b>Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương</b>		
Chia cổ tức	520.450.800	346.967.200
Mua hàng	27.659.100	-
<b>Công ty Cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất</b>		
Chia cổ tức	411.735.600	273.210.400
Phí dịch vụ tư vấn	15.000.000	15.000.000

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

#### *Công nợ với các bên liên quan khác*

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.2 và V.11.





## CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Địa chỉ: Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

#### 3. Thông tin về bộ phận

Công ty chỉ hoạt động trong một lĩnh vực kinh doanh là sản xuất đá và trong một khu vực địa lý là khu vực miền Nam Việt Nam.

#### 4. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Bình Dương, ngày 22 tháng 01 năm 2017



Nguyễn Thị Phương Thảo  
Người lập biểu



Nguyễn Hữu Thạch  
Kế toán trưởng



Võ Thành Tài  
Tổng Giám đốc

